TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2023/DS-ST
Ngày: 22-3-2023
V/v: *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa

Các Hội Thẩm nhân dân: 1/ Ông Cao Thanh Việt

2/ Bà Lê Thị Xuân Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giai Thoại- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khánh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 185/2022/DS-ST, ngày 16 tháng 12 năm 2022.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 34/QĐXXST-DS, ngày 13 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn*:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

Địa chỉ: số X, đường Y, phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Tấn Kh, chức vụ: Nhân viên quản lý tín dụng.

- Bị đơn: Ông Mai Văn T, sinh năm 1963 (chết).

Bà Đỗ Thị Ph, sinh năm 1966 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Thới Bình, thị trấn Cờ Đỏ, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

***Người có quyền và nghĩa vụ liên quan*:**

Anh Mai Thái H, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Ông Mai Văn Đ (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, thị trấn Cờ Đỏ, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai và tại phiên toà đại diện Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ trình bày: Vào năm 2020 - 2021 Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ với vợ chồng ông ông Mai Văn T và bà Đỗ Thị Ph có xác lập quan hệ tín dụng với nhau nhiều lần, cụ thể:

Hợp đồng tín dụng số N0001/1220 ngày 11/12/2020 (hợp đồng 1) Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ đã giải ngân cho ông Mai Văn T, bà Đỗ Thị Ph vay số tiền 400.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất vay 10%/năm, mục đích vay để bổ sung vốn chăn nuôi gia súc. Quá trình vay bị đơn chỉ trả được một phần nợ gốc, lãi trong hạn và quá hạn. Tính đến ngày 22/3/2023 bị đơn còn nợ Ngân hàng khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số N0001/1220 gồm vốn gốc 385.213.894 đồng, lãi trong hạn 750.945 đồng, lãi quá hạn 125.321 đồng.

Hợp đồng tín dụng số K0002/1321 ngày 09/02/2021(hợp đồng 2) Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ đã giải ngân cho ông Mai Văn T, bà Đỗ Thị Ph vay số tiền 160.000.000 đồng, thời hạn vay 120 tháng, lãi suất vay 10%/năm, mục đích vay tiêu dùng cá nhân. Quá trình vay bị đơn chỉ trả được một phần nợ gốc, lãi trong hạn và quá hạn. Tính đến ngày 22/3/2023 bị đơn còn nợ Ngân hàng khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số K0002/1321 gồm vốn gốc 149.320.000 đồng, lãi trong hạn 20.192.073 đồng, lãi quá hạn 2.230.181 đồng.

Để đảm bảo cho các khoản vay trên ông Mai Văn T và bà Đỗ Thị Ph có dùng tài sản do mình sở hữu hợp pháp để thế chấp Ngân hàng, gồm các tài sản:

Tài sản 1: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa 133, tờ bản đồ số 28, loại đất trồng cây lâu năm, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00087, ngày 12/8/2010 do Ủy ban nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ cấp cho bà Đỗ Thị Ph. Theo hợp đồng thế chấp tài sản số K0032/TC20 ngày 11/12/2020, được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 11/12/2020 tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Tài sản 2: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa 14, tờ bản đồ số 31, loại đất Lúa, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00235, ngày 25/8/2010 do Ủy ban nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ cấp cho bà Đỗ Thị Ph. Theo hợp đồng thế chấp tài sản số K0005/TC21 ngày 05/02/2021, được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 08/02/2021 tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Do bị đơn không tự thực hiện nghĩa vụ trả nợ, nên Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo các hợp đồng tín dụng đã ký, với tổng số tiền gốc và lãi trên 02 hợp đồng tín dụng là 557.832.414 đồng (nợ tính đến ngày 22/3/2023). Trong đó:

Hợp đồng 1: Vốn gốc 385.213.894 đồng, lãi trong hạn 750.945 đồng, lãi quá hạn 125.321 đồng.

Hợp đồng 2: Vốn gốc 149.320.000, lãi trong hạn 20.192.073 đồng, lãi quá hạn 2.230.181 đồng.

Đồng thời bị đơn phải tiếp tục chịu lãi suất theo các hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 23/3/2023 cho đến khi trả dứt nợ cho Ngân hàng. Trường hợp bị đơn không trả được nợ yêu cầu phát mãi các tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Quá trình giải quyết vụ án ông Mai Văn T chết, nên bà Đỗ Thị Ph phải có nghĩa vụ trả các khoản vay trên cho Ngân hàng.

Bị đơn bà Đỗ Thị Ph tại biên bản ghi khai và biên bản hòa giải trình bày: Trong năm 2020 – 2021 do gia đình có nhu cầu cần vốn để chăn nuôi gia súc nên vợ chồng bà Đỗ Thị Ph và ông Mai Văn T có vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ với số tiền là 560.000.000 đồng, thông qua 02 hợp đồng tín dụng số N0001/1220 ngày 11/12/2020 vay số tiền 400.000.000 đồng và hợp đồng tín dụng số K0002/1321 ngày 09/02/2021 vay số tiền 160.000.000 đồng. Quá trình vay vốn thì vợ chồng bà Ph, ông T có trả được một phần lãi, sau đó do làm ăn thất bại nên mất khả năng thanh toán cho Ngân hàng. Để đảm bảo khoản vay này thì vợ chồng bà Ph có dùng các tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa 133, tờ bản đồ số 28, loại đất trồng cây lâu năm, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00087, ngày 12/8/2010 do Ủy ban nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ cấp cho bà Đỗ Thị Ph và quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa 14, tờ bản đồ số 31, loại đất Lúa, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00235, ngày 25/8/2010 do Ủy ban nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ cấp cho bà Đỗ Thị Ph. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Đỗ Thị Ph có nghĩa vụ trả nợ theo các hợp đồng tín dụng thì bà Ph cũng đồng ý, hiện bà đang kêu người bán tài sản để trả nợ cho Ngân hàng. Vào ngày 19/10/2022 chồng của bà Ph là ông Mai Văn T chết, nên khoản nợ này bà Ph đồng ý tự bà Ph trả nợ cho Ngân hàng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ nêu quan điểm về quá trình chấp hành tố tụng của Tòa án và đề xuất về nội dung của vụ án:

- Về Tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án chấp hành đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Toà án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ, buộc bị đơn phải có nghĩa vụ thanh toán số nợ còn lại gồm lãi trong hạn, lãi quá hạn đối với 02 hợp đồng tín dụng mà bị đơn đã xác lập với nguyên đơn với tổng số tiền gốc và lãi trên 02 hợp đồng tín dụng là 557.832.414 đồng (nợ tính đến ngày 22/3/2023). Bị đơn phải tiếp tục chịu lãi suất theo các hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi trả dứt các khoản nợ cho Ngân hàng.

Do ông Mai Văn T chết nguyên đơn không yêu cầu khởi kiện bổ sung hàng thừa kế của ông T phải có nghĩa vụ trả nợ, mà chỉ yêu cầu bà Đỗ Thị Ph có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng đây là quyền định đoạt của đương sự nên đề nghị Tòa án chấp nhận. Trường hợp bị đơn không trả được nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án bán tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Do yêu cầu

của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu chi phí xem xét thẩm định và chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (gọi là Ngân hàng) khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả số tiền nợ vay theo hợp đồng tín dụng và lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký. Xét khoản vay giữa bị đơn với nguyên đơn không vì mục đích thương mại nên thuộc lĩnh vực dân sự, quan hệ pháp luật được xác định "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, quy định tại khoản 1 Điều 30 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn bà Đỗ Thị Ph có đơn xin xét xử vắng mặt được Tòa án chấp nhận, căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Toà án xét xử vắng mặt bà Ph. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Mai Thái H và ông Mai Văn Đđược Toà án triệu tập hợp lệ tham gia phiên toà nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Toà án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Xét khởi kiện của Ngân hàng buộc bị đơn phải có nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo các hợp đồng tín dụng mà bị đơn đã ký tính đến ngày 22/3/2023 với tổng số tiền tổng số tiền gốc và lãi trên 02 hợp đồng tín dụng là 557.832.414 đồng. Trong đó, hợp đồng 1: vốn gốc 385.213.894 đồng, lãi trong hạn 750.945 đồng, lãi quá hạn 125.321 đồng; hợp đồng 2: vốn gốc 149.320.000 đồng, lãi trong hạn 20.192.073 đồng, lãi quá hạn 2.230.181 đồng. Xét các hợp đồng tín dụng giữa 02 bên được lập hoàn toàn tuân thủ theo quy định của pháp luật, phía bị đơn cũng đã nhận đủ số tiền theo các hợp đồng đã ký. Việc bị đơn không thực hiện việc trả nợ cho Ngân hàng là vi phạm các điều khoản đã giao kết trong hợp đồng. Trên cơ sở đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả nợ gốc và lãi suất theo các hợp đồng tín dụng mà bị đơn đã ký là đúng quy định tại Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, nên Tòa án chấp nhận.

[3] Xét nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng, căn cứ theo khởi kiện của Ngân hàng yêu cầu ông Mai Văn T và bà Đỗ Thị Ph phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án ông Mai Văn T chết có hàng thừa kế theo pháp luật của ông T là ông Mai Văn Đ(cha ruột của ông Mai Văn T), bà Đỗ Thị Ph (vợ ông T), anh Mai Thái H (con ruột của ông Mai Văn T). Ngân hàng chỉ yêu cầu bà Đỗ Thị Ph phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng mà không khởi kiện bổ sung yêu cầu các thừa kế theo pháp luật của ông T phải có nghĩa vụ liên đới trả khoản nợ vay của bà Ph và ông T, đây là quyền định đoạt của đương sự nên Tòa án chấp nhận.

[4] Từ các phân tích trên, Tòa án buộc bà Đỗ Thị Ph phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ theo các khoản vay trên với tổng số tiền là 557.832.414 đồng (nợ tính đến ngày 22/3/2023).

[5] Về lãi suất bị đơn phải tiếp tục chịu lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 23/3/2023 cho đến khi thanh toán dứt các khoản nợ cho Ngân hàng.

[6] Xét khoản vay nợ được đảm bảo bằng tài sản hợp pháp do bà Đỗ Thị Ph đứng tên trên các quyền sử dụng đất. Các hợp đồng thế chấp tài sản được lập tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, nên việc thế chấp tài sản để bảo đảm khoản vay là hợp pháp. Trường hợp bị đơn không trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số K0032/TC20 ngày 11/12/2020 và hợp đồng thế chấp tài sản số K0005/TC21 ngày 05/02/2021.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí thẩm định tài sản: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí và chi phí tố tụng khác đã tạm ứng trong quá trình giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 1 Điều 30; Điều 35; Điều 227; Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng với bà Đỗ Thị Ph và ông Mai Văn T.

2. Buộc bà Đỗ Thị Ph phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ tổng số tiền gốc và lãi trên 02 hợp đồng tín dụng là 557.832.414 đồng (nợ tính đến ngày 22/3/2023). Trong đó:

Hợp đồng 1: Vốn gốc 385.213.894 đồng, lãi trong hạn 750.945 đồng, lãi quá hạn 125.321 đồng.

Hợp đồng 2: Vốn gốc 149.320.000 đồng, lãi trong hạn 20.192.073 đồng, lãi quá hạn 2.230.181 đồng.

3. Lãi suất: Bị đơn phải tiếp tục chịu lãi suất theo hợp các hợp đồng tín dụng kể từ ngày 23/3/2023 cho đến khi trả dứt nợ cho Ngân hàng.

4. Nếu bị đơn không trả được nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ, bao gồm các tài sản theo hợp đồng thế chấp tài sản số K0032/TC20 ngày 11/12/2020 và hợp đồng thế chấp tài sản số K0005/TC21 ngày 05/02/2021, cụ thể:

- Tài sản 1: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa số 133, tờ bản đồ số 28, loại đất trồng cây lâu năm, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng

đất số CH00087, ngày 12/8/2010 do Ủy ban nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ cấp cho bà Đỗ Thị Ph.

- Tài sản 2: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa 14, tờ bản đồ số 31, loại đất Lúa, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00235, ngày 25/8/2010 do Ủy ban nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ cấp cho bà Đỗ Thị Ph.

5. Về chi phí, lệ phí xem xét thẩm định tài sản: Bị đơn phải chịu số tiền 2.000.000 đồng. Ngân hàng đã tạm ứng trước số tiền này nên bị đơn phải có nghĩa vụ nộp trả lại cho Ngân hàng.

6. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu số tiền 26.313.000 đồng. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ được nhận lại tạm ứng án phí với số tiền 4.700.000 đồng theo biên lai thu số 0009666 ngày 30/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

7. Tuyên án công khai các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

8. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND H Cờ Đỏ;
- Chi cục THADS huyện Cờ Đỏ;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đăng Khoa